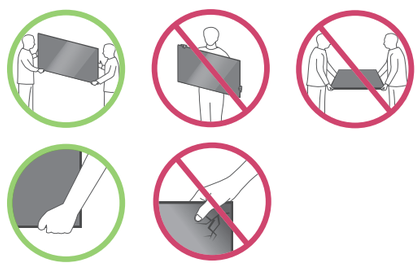
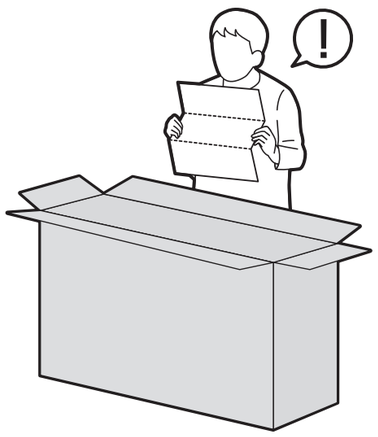
www.lg.com

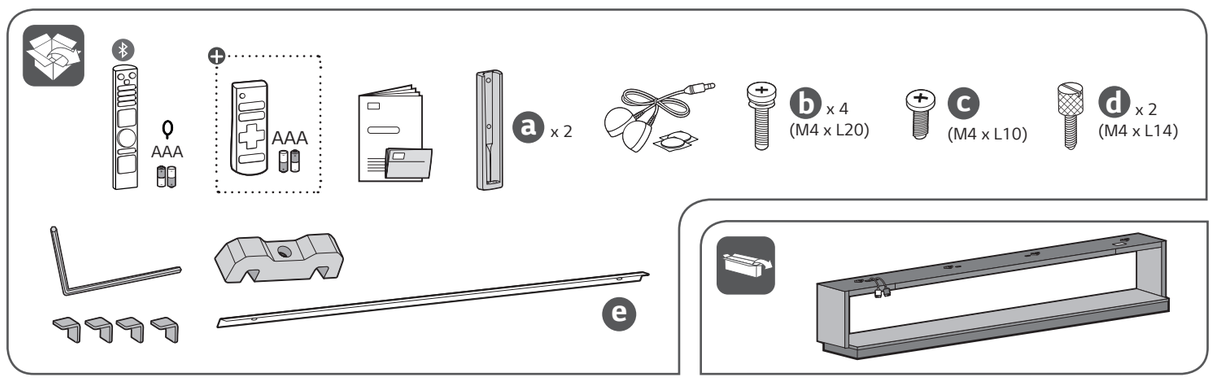
LG SIGNATURE

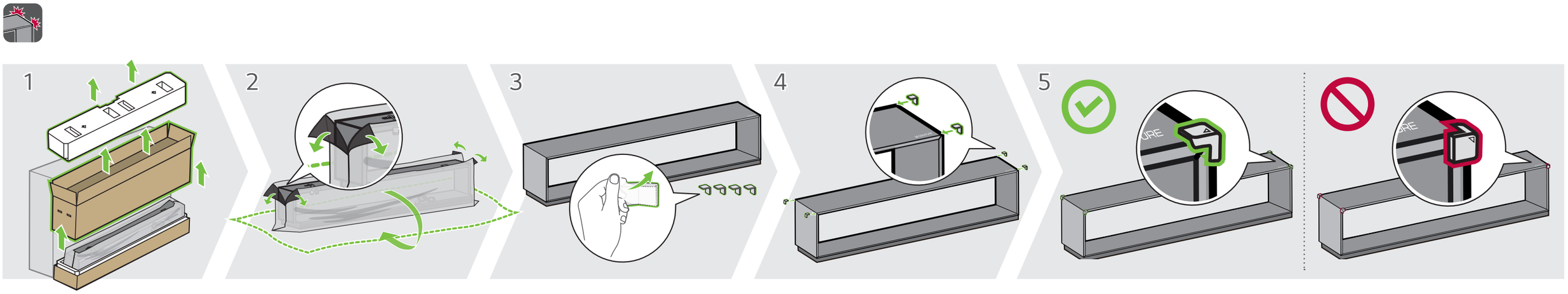
OLED88Z2*

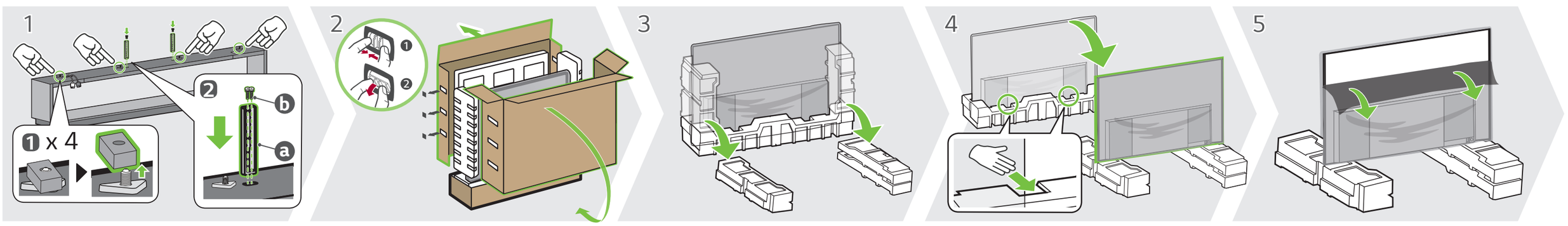


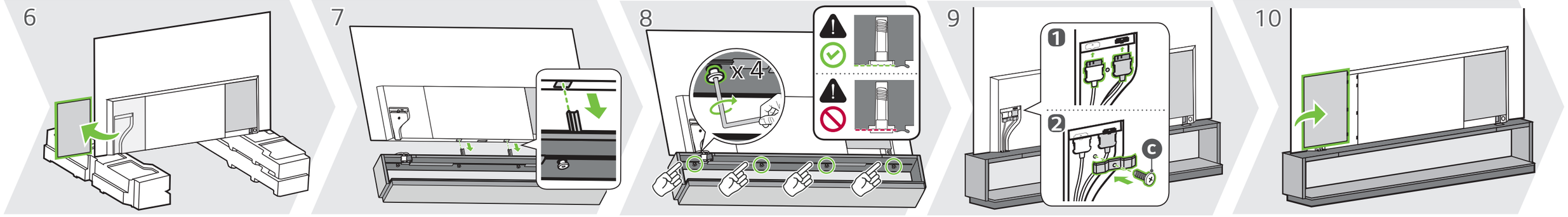


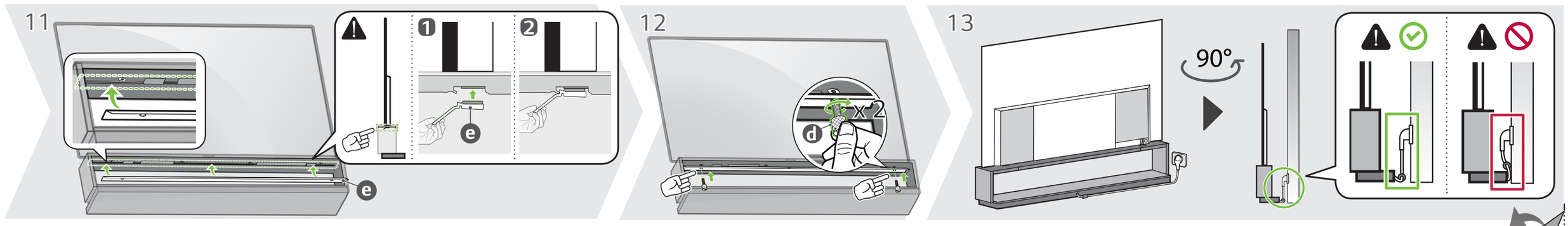
MFL71851212202REV00

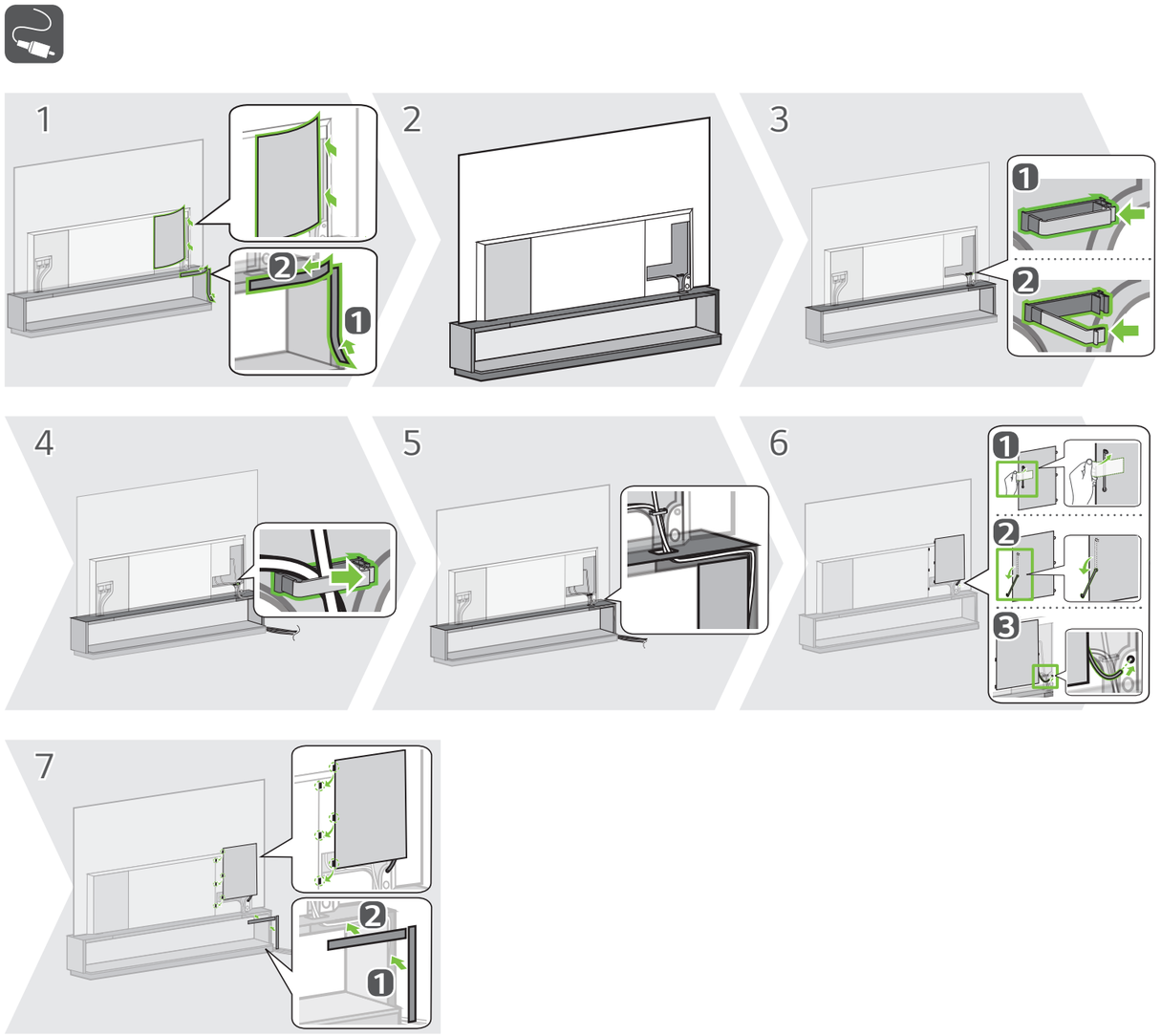


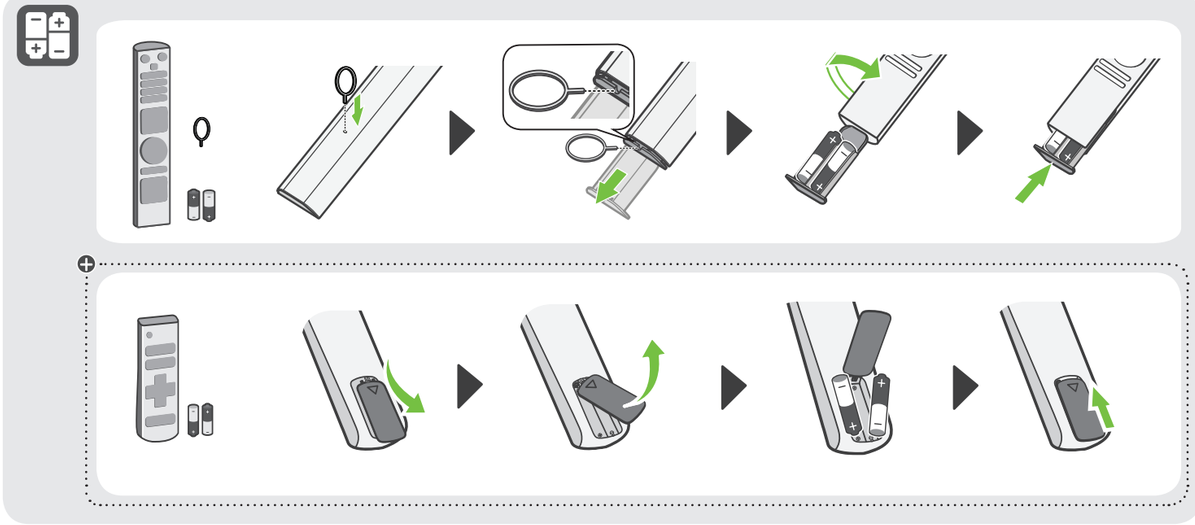




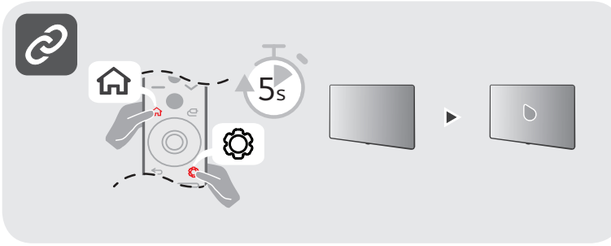




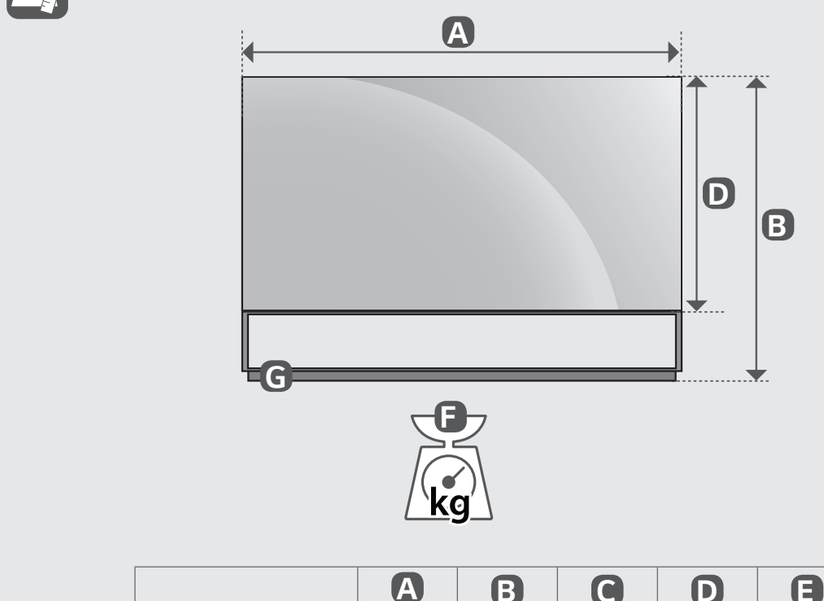












	A	B	C	D	E	F	F-G
	(mm)					(kg)	
OLED88Z26LA **OLED88Z2PSA**	1961	1456	281	1120	49.9	104	42
Power requirement / متطلبات الطاقة / Alimentation / Requisito de alimentação / แรงดันและความถี่ไฟฟ้า / Nguồn điện yêu cầu	AC 200-240 V~ 50/60 Hz تيار متردد 200-240 فولت~ 60/50 هرتز						

English • Read **Safety and Reference.**

العربية • قراءة الأمان والمرجع.

Français • Lire le document **Sécurité et référence.**

Português • Consulte o manual **Segurança e referência.**

ภาษาไทย • โปรดอ่านคู่มือผู้ใช้**ความปลอดภัยและการอ้างอิง**

Tiếng Việt • Đọc phần **An toàn và Tham khảo.**

: Depending on model / حسب الطراز / Selon le modèle / Dependendo do modelo / ขึ้นอยู่กับรุ่น / Tùy theo mã sản phẩm

English • The Analog Gender adapter can be purchased separately at Customer Service.

العربية • يمكن شراء النوع التناظري بشكل منفصل من دعم عملاء LG.

Français • L'adaptateur analogique peut être acheté séparément auprès du SAV.

Português • O adaptador analógico pode ser comprado em separado no Serviço de Apoio ao Cliente da LG.

ภาษาไทย • **สายรวมสัญญาณ Component และ AV สามารถซื้อแยกต่างหากได้ที่ศูนย์บริการของบริษัท**

Tiếng Việt • Đầu chuyển tín hiệu analog có thể mua riêng tại Trung tâm chăm sóc khách hàng của LG.